

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 131/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 15 - 6 - 2023

V/v: Xin ly hôn.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lò Thị Minh.
2. Bà Nguyễn Thị Yên.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hà Văn Yên –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lý Hoàng Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 109/2023/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2023, về việc “ Xin ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXX - HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hà Thị Thu H, sinh năm 1995; Địa chỉ: Tk BB, thị trấn NTMC, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. (Có mặt).
2. Bị đơn: Anh Bùi Quốc D, sinh năm 1995; Địa chỉ: Địa chỉ: Tk BB, thị trấn NTMC, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện của nguyên đơn đề ngày 02/3/2023, bản tự khai và tại phiên tòa chị Hà Thị Thu H trình bày:

Chị và anh Bùi Quốc D kết hôn với nhau vào ngày 02 tháng 01 năm 2020, việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống hoà thuận, hạnh phúc đến tháng 11 năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, có lúc xảy ra mâu thuẫn thì anh D có đánh đập chị, vợ chồng sống với nhau không hạnh phúc, vợ chồng sống ly thân với nhau, trong thời gian sống ly thân vợ chồng anh, chị không ai quan tâm gì đến nhau. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nguyện vọng của chị xin được ly hôn với anh Bùi Quốc D.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống anh chị có 01 con chung là cháu Bùi Minh Đ, sinh ngày 19/4/2021. Khi ly hôn nguyện vọng của chị là được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bùi Minh Đ đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), chị không yêu cầu anh D phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có và không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 15/5/2023 và biên bản hòa giải bị đơn anh Bùi Quốc D trình bày:

Anh hoàn toàn nhất trí như đơn phân trình bày của chị Hà Thị Thu H về thời gian kết hôn, điều kiện kết hôn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, cũng có lúc xảy ra cãi chửi, đánh nhau. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, nguyện vọng của anh mong vợ chồng sống đoàn tụ với nhau.

Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 01 con chung là cháu Bùi Minh Đ, sinh ngày 19/4/2021. Khi ly hôn nguyện vọng của anh là được trực tiếp nuôi dưỡng cháu đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

Về trình tự tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng, ban hành các quyết định đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã làm đúng trình tự thủ tục tố tụng. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Đề nghị áp dụng Căn cứ vào Điều 9, 51, 56; Điều 57, 58 Điều 81, khoản 1, 3 Điều 82 và 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; Điều 228; 232 và Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội.

Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Hà Thị Thu H, xử cho chị Hà Thị Thu H được ly hôn anh Bùi Quốc D.

- Về con chung: Đề nghị giao cháu Bùi Minh Đ, sinh ngày 19/4/2021 cho chị Hà Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu trưởng thành. Anh Bùi Quốc D không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị Hương.

- Về án phí: Chị Hà Thị Thu H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án xin ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Hà Thị Thu H và anh Bùi Quốc D có hộ khẩu thường trú tại: Thị trấn NTMC, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu thụ lý giải quyết là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Tại phiên tòa hôm nay, chị Hà Thị Thu H vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh Bùi Quốc D, yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung. Xét yêu cầu của nguyên đơn. Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Hà Thị Thu H và anh Bùi Quốc D tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, căn cứ vào khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Quá trình chung sống trên cơ sở tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thấy: Trong thời gian chung sống chị H và anh D chung sống hạnh phúc đến 11 năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, hai vợ chồng không hiểu và thông cảm cho nhau, mỗi khi uống rượu say anh D hay ghen tuông vô cớ đánh đập vợ. Nhưng anh Bùi Quốc D khai anh vẫn còn tình cảm với vợ con, sau mỗi lần anh đánh đập vợ anh rất hối hận mong chị H cho anh cơ hội để gia đình được đoàn tụ.

Theo xác minh tại địa phương vợ chồng chị H và anh D thường xuyên xảy ra mâu thuẫn đã được chính quyền địa phương can thiệp nhiều lần nhưng tình cảm vợ chồng không được cải thiện nay vợ chồng anh chị đã sống ly thân, từ khi ly thân anh D không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm. Nên chị H thấy tình cảm không còn và yêu cầu ly hôn với anh D. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh D không còn, căn cứ vào khoản 1, 2 Điều

19 của Luật hôn nhân và gia đình xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị H xin ly hôn anh D là có căn cứ, phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của chị H được ly hôn anh D.

[3] Về con chung: Trong thời gian chung sống với nhau vợ chồng chị Hà Thị Thu H và anh Bùi Quốc D có một con chung là cháu Bùi Minh Đ, sinh ngày 19/4/2021, Nay ly hôn chị Hà Thị Thu H và anh Bùi Quốc D đều muốn được trực tiếp chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng cháu cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi). Hội đồng xét xử xét thấy cháu Bùi Minh Đ, sinh ngày 19/4/2021 hiện cháu dưới 36 tháng tuổi và chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu, hơn nữa chị H có việc làm và thu nhập ổn định nên cần giao cháu Bùi Minh Đ, sinh ngày 19/4/2021 cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Anh Bùi Quốc D không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, giáo dục con chung không ai được cản trở, theo quy định tại Điều 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị Hà Thị Thu H chưa yêu cầu anh Bùi Quốc D cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Hà Thị Thu H là nguyên đơn, do vậy phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; Điều 228; 232 và Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 9, 51, 56; Điều 57, 58, Điều 81, khoản 1, 3 Điều 82 và 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Hà Thị Thu H, xử cho chị Hà Thị Thu H được ly hôn anh Bùi Quốc D.

2. Về con chung: Giao cháu Bùi Minh Đ, sinh ngày 19/4/2021 cho chị Hà Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, không được ai cản trở.

3. Về án phí: Chị Hà Thị Thu H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) được khấu trừ vào dự phí xin ly hôn đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số: AA/2021/0002938 ngày 20/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Hà Thị Thu H, anh Bùi Quốc D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/6/2023).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- TAND tỉnh Sơn La;
- THADS huyện Mộc Châu;
- UBND thị trấn Nông Trường Mộc Châu;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Văn Quỳnh

